

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HS-ST
Ngày 14-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Ngọc Tân
2. Ông Nguyễn Gia Khải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 22/9/1992 tại xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: Thôn M, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963 và bà Vũ Thị N, sinh năm 1968; Vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1995; Có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/7/2022 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Phạm Thế Th, sinh năm 1993 (đã chết)

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Phạm Thế T, sinh năm 1971 (bố đẻ của bị hại)

+ Bà Vũ Thị Th1, sinh năm 1969 (mẹ đẻ của bị hại)

Cùng trú tại: thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1997 (vợ của bị hại)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Cháu Phạm Bảo N, sinh ngày 14/7/2017 (con đẻ của bị hại)

Người đại diện theo pháp luật của cháu N:

Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1997 (mẹ đẻ của cháu N)

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Hoàng Đình K, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Ông T, anh K có mặt; bà Th1, chị Th vắng mặt và có ủy quyền cho ông T tham gia tố tụng).

- Những người làm chứng:

+ Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

+ Chị Phạm Thị Ng, sinh năm 2002

+ Chị Phạm Thị H1, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Hòa Quang L, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Anh H, chị Ng, chị H1, anh L đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1992, trú tại thôn M, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 310152016690, do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/6/2017, có giá trị đến ngày 20/6/2022. H là lái xe thuê cho anh Hoàng Đình K, sinh năm 1990, trú tại thôn L, xã A, huyện Q từ ngày 10/01/2021. Ngày 25/3/2022, H được anh K giao lái xe ô tô biển số 17C-094.xx chở hàng từ xã A, huyện Q ra quận Hải An, thành phố Hải Phòng để giao hàng. Sau khi giao hàng, khoảng 19 giờ ngày 25/3/2022, H điều khiển xe ô tô tải biển số 17C-094.xx, trên xe có chị Phạm Thị H1, sinh năm 1983 và chị Phạm Thị Ng, sinh năm 2002, cùng trú tại thôn H, xã A, huyện Q ngồi ở ghế phụ (chị Ng ngồi giữa H và chị H1), đi theo Quốc lộ 10 hướng về tỉnh Thái Bình. Trên xe cả 03 thống nhất sẽ vào quán ăn vặt Bin Bin ở sát Quốc lộ 10, thuộc địa phận thôn V, xã A, huyện Q để mua đồ ăn vặt mang về. Khoảng 21 giờ cùng ngày, H điều khiển xe đi đến đoạn đường thuộc thôn V, xã A, dừng bên phải Quốc lộ 10 theo chiều Hải Phòng đi Thái Bình, tại điểm dừng xe buýt, có biển báo, mục đích để chị Ng đi sang quán ăn vặt Bin Bin đối diện bên đường mua đồ ăn. Khi dừng xe, phần bánh xe bên phải cách mép đường khoảng 0,15m. H ngồi tại ghế lái, bật sáng đèn xe phía trước, đèn thân xe, đèn cảnh báo xi nhan đôi và kéo phanh tay. Chị Ng xuống xe và đi sang quán Bin Bin mua đồ ăn, còn H và chị H1 vẫn ngồi trên xe. Khoảng 05 phút sau, anh Phạm Thế Th, sinh năm 1993, trú tại Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B3-548.xx, phía sau chở anh Hoàng Văn H, sinh năm 1999, trú cùng địa chỉ, đi hướng Hải Phòng – Thái Bình đã đâm vào phía sau bên trái xe ô tô 17C-094.xx làm xe mô tô chui kẹt vào gầm xe ô tô. Anh Th, anh H bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Phụ Dục. Do thương tích nặng, anh Th đã tử vong trên đường đi cấp cứu. Thiệt hại về tài sản của xe mô tô và xe ô tô là 2.596.667 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 59/KL- KTHS(PY) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Các dấu hiệu chính qua giám định tử thi Phạm Thế Th “*Đa chấn thương vùng đầu mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm gãy, vỡ xương sọ vùng thái dương bên trái, chảy máu não; gãy xương hàm dưới bên phải; gãy đốt sống cổ số 3 di lệch, đứt tủy. Nạn nhân chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương.*”

Tại giai đoạn điều tra, truy tố Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 81/CT-VKSQP ngày 15/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung mô tả trong bản Cáo trạng. Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Thế T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Đình K giữ nguyên lời khai như đã khai tại giai đoạn điều tra. Ngoài ra ông T đề nghị Hội đồng xét xử tước giấy phép lái xe của bị cáo để hạn chế tai nạn giao thông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1 và 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo, ông Phạm Thế T và anh Hoàng Đình K không tranh luận với nhau và với Kiểm sát viên về hành vi phạm tội và các tình tiết của vụ án. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 130 - 152); phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại (bút lục số 167 - 170); phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng (bút lục số 153 - 166, 171 - 172b, 173 - 174). Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau:

- Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm cùng ngày 25/3/2022 của Công an xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (bút lục số 33, 35);

- Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 22 giờ 30 phút ngày 25/3/2022 (bút lục số 36 - 41).

- Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 09 giờ 30 và 10 giờ 20 cùng ngày 29/3/2022 tại trụ sở Công an thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (bút lục số 66 - 69).

- Biên bản khám nghiệm tử thi hồi 13 giờ 45 phút ngày 25/3/2022 (bút lục số 59 - 60) và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 59/KL-KTHS(PY) ngày 08/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 61 - 62);

- Biên bản đo nồng độ cồn hồi 21 giờ 55 phút ngày 25/3/2022 tại Bệnh viện Đa khoa Phụ Dực. Kết quả nồng độ cồn của Nguyễn Văn H là 0.000 mg/l (bút lục số 45). Kết quả xét nghiệm hồi 09 giờ 44 phút ngày 26/3/2022 của Khoa xét nghiệm Bệnh viện Đa khoa huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xác định định lượng cồn/máu của Phạm Thế Th là 23,3 mmol/l. (bút lục số 47); Biên bản đo nồng độ cồn hồi 23 giờ 45 phút ngày 25/3/2022 tại Bệnh viện Đa khoa Phụ Dực. Kết quả nồng độ cồn của Hoàng Văn H là 0.000 mg/l.(bút lục số 48);

- Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 08/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quỳnh Phụ, xác định. Tổng thiệt hại về tài sản của xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision Biển kiểm soát 17B3 – 548.xx và xe ô tô tải Biển kiểm soát 17C - 094.xx là 2.596.667 đồng (*Hai triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng*) (bút lục số: 74 – 75);

Cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 25/3/2022, Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô tải biển số 17C-094.xx đi đến đoạn đường Quốc lộ 10, thuộc địa phận thôn V, xã A, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, theo chiều Hải Phòng đi Thái Bình, dừng xe tại điểm dừng xe buýt bên phải đường theo chiều đi, có bật đèn cảnh báo nguy hiểm (xi nhan đôi), đèn chiếu sáng phía trước, đèn thân xe. Ngay sau đó, anh Phạm Thế Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B3-548.xx, chở sau là anh Hoàng Văn H đi hướng Hải Phòng - Thái Bình, đã đâm vào phía sau bên trái xe ô tô làm anh Th tử vong trên đường đi cấp cứu do chấn thương sọ não và đa chấn thương, anh H bị xây xát nhẹ và từ chối giám định, hai phương tiện bị hư hỏng thiệt hại về tài sản là 2.596.667 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. *Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

a) Làm chết người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn;

.....

5. *Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”*

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, vi

phạm quy tắc xử sự khi tham gia giao thông đường bộ được quy định tại điểm g khoản 4 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ về dừng xe, đỗ xe trên đường bộ dẫn đến vụ tai nạn gây hậu quả nghiêm trọng làm 01 người chết. Do đó cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nhất định nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đấu tranh, ngăn chặn đối với tội phạm về trật tự an toàn giao thông nói chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại có một phần lỗi khi điều khiển xe máy không đảm bảo về tốc độ và khoảng cách an toàn và trong máu có nồng độ cồn; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính và biện pháp chấp hành hình phạt: Từ những phân tích và nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách như mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lái xe nhưng sau khi tai nạn xảy ra bị cáo lao động tự do, hành vi của bị cáo chưa đến mức phải áp dụng hình phạt bổ sung là “cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định” nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo. Do đó cũng không xem xét tước giấy phép lái xe của bị cáo như đề nghị của ông Phạm Thế T.

[8] Về xử lý vật chứng:

Xe ô tô tải biển số 17C-094.xx là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Đình K; xe mô tô biển số 17B3 – 548.xx là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị Th nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại các phương tiện trên cho anh K và chị Th là đúng quy định của pháp luật. Sau khi nhận lại tài sản, anh K, chị Th không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 310152016690 mang tên Nguyễn Văn H, do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với anh Phạm Thế Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B3-548.xx, chở sau là anh Hoàng Văn H đi trên đường Quốc lộ 10 theo chiều Hải Phòng –

Thái Bình đã đâm vào phía sau bên trái xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-094.xx đang dừng tại điểm dừng xe buýt. Hành vi của anh Th đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 9 Điều 5, Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ cũng là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn của anh Th là 23,3 mmol/l nhưng do Th đã chết nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Th là đúng pháp luật.

9] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, anh Hoàng Đình K đã góp số tiền 30.000.000 đồng để cùng bị cáo H tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với tổng số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) bao gồm các khoản chi phí cho việc mai táng, tổn thất về tinh thần và các chi phí hợp lý khác theo sự thỏa thuận của các bên theo quy định của pháp luật. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu, đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa, anh K và bị cáo H không yêu cầu phân chia trách nhiệm bồi thường, bồi hoàn; đại diện hợp pháp của bị hại và người liên quan không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 310152016690 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/6/2017.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, ông Phạm Thế T, anh Hoàng Đình K có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/9/2022); những người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- CQĐT, CQTHAHS (Công an h. Quỳnh Phụ);
- UBND xã A, huyện Q;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phụng